## Chương 3. SẮP XẾP TRÊN DANH SÁCH LIÊN KẾT

ThS. Nguyễn Chí Hiếu

2017

#### NỘI DUNG

Giới thiệu bài toán sắp xếp trên danh sách liên kết

Phương pháp hoán vị thành phần dữ liệu

## Giới thiệu bài toán sắp xếp trên danh sách liên kết

#### Bài toán sắp xếp

- Sắp xếp là quá trình xử lý các phần tử của một dãy theo đúng thứ tự (thỏa tiêu chuẩn nào đó).
- Trong bài toán sắp xếp, hai thao tác cơ bản là so sánh và hoán vị giữa hai phần tử trong dãy.

# Giới thiệu bài toán sắp xếp trên danh sách liên kết

#### Bài toán sắp xếp

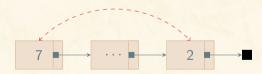
- Sắp xếp là quá trình xử lý các phần tử của một dãy theo đúng thứ tự (thỏa tiêu chuẩn nào đó).
- ► Trong bài toán sắp xếp, hai thao tác cơ bản là so sánh và hoán vị giữa hai phần tử trong dãy.

#### Hai phương pháp sắp xếp trên danh sách liên kết

- ► Hoán vị thành phần dữ liệu (Info) của một nút.
- ► Thay đổi thành phần liên kết (pNext) của một nút.

- Tương tự các thao tác sắp xếp trên mảng.
- ► Thao tác hoán vị chính là hoán vị thành phần dữ liệu của mỗi nút.
- Thao tác hoán vị đòi hỏi thêm vùng nhớ trung gian chỉ thích hợp với dữ liệu có kích thước nhỏ.

- ► Tương tự các thao tác sắp xếp trên mảng.
- ► Thao tác hoán vị chính là hoán vị thành phần dữ liệu của mỗi nút.
- Thao tác hoán vị đòi hỏi thêm vùng nhớ trung gian chỉ thích hợp với dữ liệu có kích thước nhỏ.



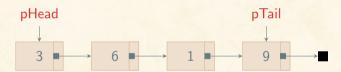
#### Nhắc lại thuật toán sắp xếp chọn (Selection Sort) thực hiện trên mảng

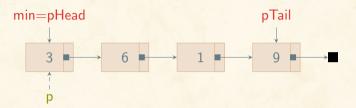
```
Thuật toán 1: SelectionSort(a[], n)
- Đầu vào: mảng a gồm n phần tử.
- Đầu ra: mảng a có thứ tự tăng dần.
for i ← 0 to n - 2
  min ← i
  for j ← i + 1 to n - 1
    if a[j] < a[min]
    min ← j
  Swap(a[i], a[min])</pre>
```

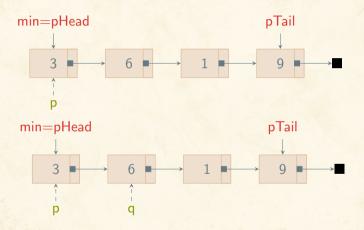
#### Thuật toán sắp xếp chọn (Selection Sort) thực hiện trên danh sách liên kết

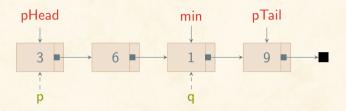
```
Thuật toán 2: ListSeletionSort(1)
      // p la nut dau va p khac pTail
     Khai báo p trỏ đến pHead
      while p \neq pTail
        Khai báo nút min trỏ đến nút p
 5
        // q la nut sau p va q khac rong
6
        Khai báo nút q trỏ đến nút sau p
        while q \neq null
8
           if Info của nút q < Info của nút min
9
             Nút min trỏ đến nút q
10
        Goi hàm hoán vi Info của hai nút p và min
        p trỏ đến p->pNext
```

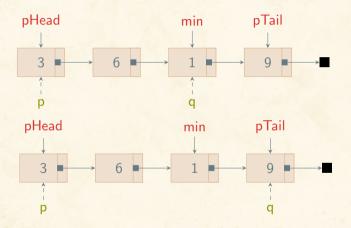
Ví dụ 1 Sắp xếp danh sách liên kết theo thứ tự tăng dần của thành phần dữ liệu.

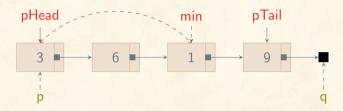


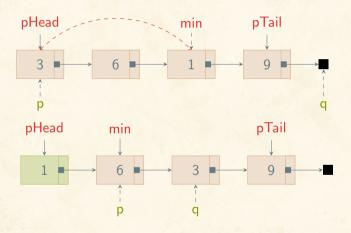


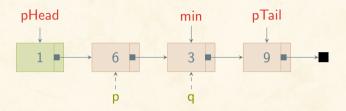


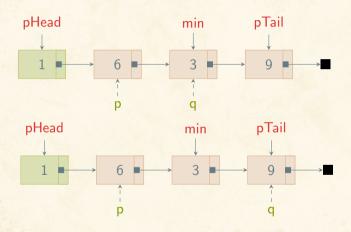


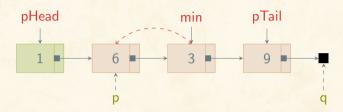


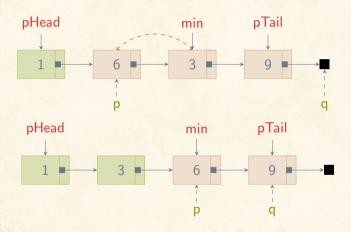


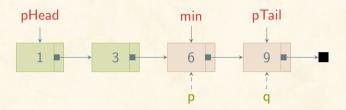


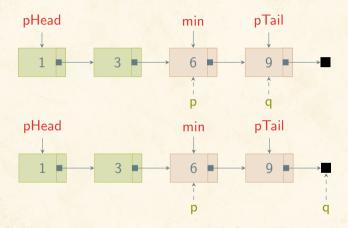


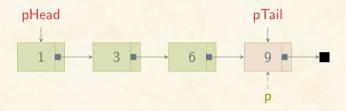


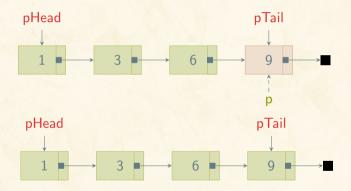












```
void ListSelectionSort(List *1)
 2
      Node *p, *q, *min;
      p = 1-> pHead;
 5
      while (p != l->pTail)
 6
        min = p:
 8
        q = p->pNext;
 9
        while (q != NULL)
10
11
          if (q->Info < min->Info)
            min = q;
13
          q = q->pNext;
14
15
        Swap(p->Info, min->Info);
16
        p = p->pNext;
17
18
```

- ► Khi sắp thứ tự, chỉ cần thực hiện thao tác *thay đổi thành phần liên kết pNext* giữa các nút.
- Kích thước của thành phần liên kết không phụ thuộc vào dữ liệu trong danh sách liên kết (4 byte, 8 byte, ... tùy thuộc hệ điều hành).
- ► Thuật toán sắp xếp QuickSort, MergeSort thực hiện hiệu quả với danh sách liên kết.

#### Thuật toán sắp xếp nhanh (QuickSort)

- Chọn x là nút/phần tử đầu danh sách làm phần tử chốt.
- ► Chia danh sách thành hai danh sách con:
  - lacktriangle Danh sách  $l_1$ : chứa các phần tử *nhỏ hơn hay bằng* x.
  - Danh sách  $l_2$ : chứa các phần tử *lớn hơn* x.
- ightharpoonup Gọi đệ quy thực hiện với 2 danh sách  $l_1$  và  $l_2$ .
- $lackbox{ Danh sách } l$  sắp theo thứ tự  $l_1 
  ightarrow x 
  ightarrow l_2$

#### Thuật toán sắp xếp nhanh (Quick Sort)

```
Thuật toán 3: ListQuickSort(1)
     if danh sách chỉ chứa 1 nút // Dieu kien dung de quy
2
       Dừng thuật toán.
3
     x trỏ đến pHead // x la phan tu pivot
     pHead trỏ đến nút sau x // loại x ra khoi danh sach
4
5
     // 1. Chia: duyet tu dau den cuoi danh sach (da loai x)
6
     while chưa duyệt hết danh sách
       Tách p khỏi danh sách ...
8
       if Info của p < Info của x
9
          Thêm p vào cuối danh sách 11
10
        else
          Thêm p vào cuối danh sách 12
```

```
12 ___// 2. Tri: goi de quy ham
13 ___Gọi đệ quy hàm ListQuickSort() với danh sách con 11
14 ___Gọi đệ quy hàm ListQuickSort() với danh sách con 12
15 ___// 3. Tong hop ket qua l: l1->x->l2
16 ___Goi hàm ListAppend(l, l1, x, l2) nối danh sách l1, l2 va nút x
```

3

4

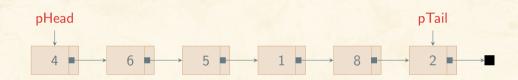
5

6

8

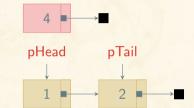
10

```
Thuật toán 4: ListAppend(1, 11, x, 12)
- Đầu vào: danh sách 1, 11, 12 và nút x.
- Đầu ra: danh sách l sau khi nối (11->x->12).
  if danh sách 11 rỗng
    pHead của 1 trỏ đến x
  else
    Câp nhất pHead của 1
    pTail->pNext của l1 trỏ đến x
  x->pNext trỏ đến pHead của 12
  if danh sách 12 rỗng
    pTail của l trỏ đến x
  else
     Câp nhất pTail của l
```

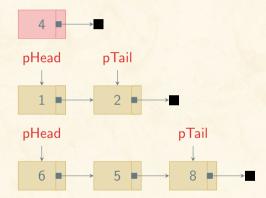


- l = 4, 6, 5, 1, 8, 2
- $\rightarrow x = 4$
- $ightharpoonup l_1 = 1, 2$
- $ightharpoonup l_2 = 6, 5, 8$

- l = 4, 6, 5, 1, 8, 2
- $\rightarrow x = 4$
- $ightharpoonup l_1 = 1, 2$
- $ightharpoonup l_2 = 6, 5, 8$



- l = 4, 6, 5, 1, 8, 2
- $\triangleright x = 4$
- $ightharpoonup l_1 = 1, 2$
- $l_2 = 6, 5, 8$



- $ightharpoonup l_1 = 1, 2$
- $\blacktriangleright x = 1$
- $\blacktriangleright l_{11} = \emptyset$
- $ightharpoonup l_{12} = 2$



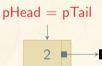
- $ightharpoonup l_1 = 1, 2$
- $\blacktriangleright x = 1$
- $\blacktriangleright l_{11} = \emptyset$
- $ightharpoonup l_{12} = 2$



- $ightharpoonup l_1 = 1, 2$
- $\blacktriangleright x = 1$
- ▶  $l_{11} = \emptyset$
- $ightharpoonup l_{12} = 2$





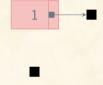


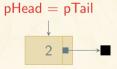
$$l_1 = l_{11}|x|l_{12}$$

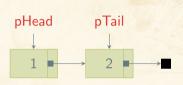




$$l_1 = l_{11}|x|l_{12}$$



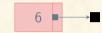




- $l_2 = 6, 5, 8$
- $\rightarrow x = 6$
- $ightharpoonup l_{21} = 5$
- $ightharpoonup l_{22} = 8$



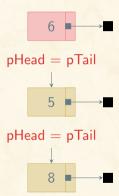
- $ightharpoonup l_2 = 6, 5, 8$
- $\rightarrow x = 6$
- $ightharpoonup l_{21} = 5$
- $ightharpoonup l_{22} = 8$



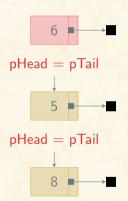


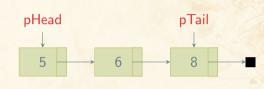


- $l_2 = 6, 5, 8$
- $\rightarrow x = 6$
- $ightharpoonup l_{21} = 5$
- $ightharpoonup l_{22} = 8$

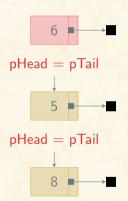


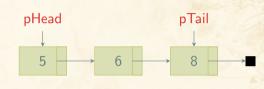


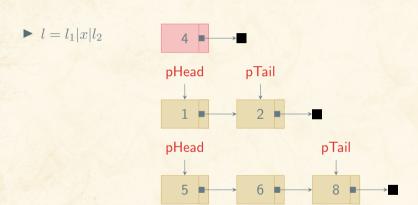














Nguyễn Chí Hiếu

- ► Cài đặt thêm hàm InsertTail(List \*1, Node \*p) để thêm một nút vào danh sách liên kết.
- ► Cài đặt hàm ListQuickSort(List \*1).
- ► Cài đặt hàm ListAppend(List \*1, List \*11, Node \*x, List \*12).

```
void ListQuickSort(List *1)
{
    __Node *x, *p;
    __List *11, *12;___
    __if (1->pHead == 1->pTail)
    ___return;_
    __Khởi tạo nút p, danh sách 11, 12 ...__
    __x = 1->pHead;
    __l->pHead = x->pNext;
```

```
10 __while (1->pHead != NULL)
11 ___{
12 ____p = 1->pHead;
13 l \rightarrow pHead = p \rightarrow pNext;
14 _{p-pNext} = NULL;
15 ____if (p->Info <= x->Info)
16 ____InsertTail(l1, p);
17 ____else
18 _____InsertTail(12, p);
19 ___}
20 __ListQuickSort(11);
21 __ListQuickSort(12);__
22 __ListAppend(1, 11, x, 12);
23 }
```

Nguyễn Chí Hiếu Cầu trúc dữ liệu và Giải thuật 1

```
void ListAppend(List *1, List *11, Node *x, List *12)
 3
      if (l1->pHead == NULL)
        1 - pHead = x;
 5
      else
 6
        1->pHead = 11->pHead;
8
        11->pTail->pNext = x;
9
10
      x \rightarrow pNext = 12 \rightarrow pHead;
11
      if (12->pHead == NULL)
12
        1 - pTail = x;
13
      else
14
        1->pTail = 12->pTail;
15 }
```

#### Bài tập

Cài đặt các thuật toán sắp xếp trên danh sách liên kết:

- 1. Thuật toán SelectionSort, InterchangeSort
- 2. Thuật toán QuickSort.

#### Tài liệu tham khảo



Dương Anh Đức, Trần Hạnh Nhi.

Nhập môn Cấu trúc dữ liệu và Thuật toán. Đại học Khoa học tự nhiên TP Hồ Chí Minh, 2003.



Donald E. Knuth.

The Art of Computer Programming, Volume 3. Addison-Wesley, 1998.



Niklaus Wirth.

Algorithms + Data Structures = Programs. Prentice-Hall, 1976.



Robert Sedgewick.

Algorithms in C. Addison-Wesley, 1990.